

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2025/HS - ST
Ngày 23/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thanh Tùng.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Yên;

Nghề nghiệp: Giáo viên;

Ông Dương Văn Thay;

Nghề nghiệp: Công chức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 282/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng S, sinh năm: 1977 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Lai S, xã B, huyện S, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ngừ và bà Nguyễn Thị Tửu; có vợ là: Bùi Thị Mai và 02 con: con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2006/HSST ngày 14/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/10/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 1 công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1965. (Có mặt).

Trú tại: Thôn Lai S, xã B, huyện S, thành phố H.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn T T1, sinh năm 1982. (Có mặt).

Trú tại: Thôn Lai S, xã B, huyện S, thành phố H.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Đặng Ngọc T, sinh năm 1983. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Lai S, xã B, huyện S, thành phố H.

2. Anh Nguyễn T L, sinh năm 1981. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Lai S, xã B, huyện S, thành phố H.

3. Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1982. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Lai S, xã B, huyện S, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 23/9/2023, anh Đặng Ngọc T, sinh năm 1983; Nguyễn T L, sinh năm 1981 và Nguyễn Đức Th sinh năm 1982, cùng trú tại thôn Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1965, trú cùng thôn ngồi uống nước tại nhà ông Nguyễn Văn Tân, sinh năm 1962, cùng trú tại thôn Lai Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì Nguyễn Hồng S, sinh năm 1977, trú cùng thôn đi đến. Do đang say rượu nên S chửi bới mọi người. Lúc này, anh Nguyễn T T1 (sinh năm 1981, trú cùng thôn) đến nhà ông Tân uống nước, thấy S như vậy nên kéo S xuống ngồi uống nước cùng. Tuy nhiên, S không đồng ý mà chửi lại anh T1 cùng mọi người nên anh T1 dùng tay phải đâm 2-3 lần vào vùng mắt bên phải, vùng thái dương của S. S vùng chạy ra ngoài thì anh T1 đuổi theo nên S quay vào bàn uống nước cầm 01 chiếc cày bằng tre vụt 01 nhát vào cẳng tay trái anh T1, khiến anh bỏ chạy. Thấy vậy, ông P chạy ra can ngăn thì bị S vụt 01 nhát vào mũi khiến ông ngã xuống đất, chân dơ lên thì S tiếp tục vụt 01 nhát vào ống đồng chân phải khiến ông P ngất thì S dừng lại. Sau đó, ông P được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa Xanh Pôn.

Tại kết luận giám định pháp y thương tích số 1310 ngày 30/9/2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận thương tích của ông Nguyễn Đình Phụ:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/T-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

1. Các kết quả chính:

- | | |
|---|-------|
| 1.1. Sẹo vết thương vùng mũi: | 03% |
| 1.2. 02 sẹo vết mổ ở mặt trước đầu trên cẳng chân phải: | 2,98% |
| 1.3. Sẹo vết mổ trên mắt cá trong cẳng chân phải: | 01% |
| 1.4. Gãy xương mũi, lệch vách ngăn mũi: | 09% |
| 1.5. Gãy cung tiếp gò má trái: | 08% |
| 1.6. Gãy 2 xương cẳng chân phải, đã kết hợp xương chày: | 16% |

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phụ tại thời điểm giám định là: 34%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của ông Nguyễn Đình P do vật tày, vật tày có cạnh gây ra.

- Tại thời điểm giám định Trung tâm Pháp y Hà Nội không được cung cấp đầy đủ các phim chụp của Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn. Vì vậy, Trung tâm Pháp y Hà Nội đánh giá các tổn thương gãy xương mũi, cung tiếp gò má trái được căn cứ chỉ dựa theo hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Hồng S đã bồi thường cho ông Phụ 200.000.000đ. Ông Phụ có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho S.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 274/CT - VKS ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Hồng S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại – Ông Nguyễn Đình P khai: Tối ngày 23/9/2023, ông ăn cơm tại nhà vợ chồng ông bà Tân Loan tại Thôn Lai S, xã B, huyện S, thành phố H. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong ông ra bàn uống nước thì thấy S đang chửi đồng lên. Sau đó anh Nguyễn T T1 đến nói chuyện qua lại với S rồi xảy ra xô xát với S, 02 người ru đẩy nhau ra ngoài đường, thấy vậy ông chạy đến phía S với ý định can ngăn thì S dùng điều cày ra vut ông 01 nhát vào mặt khiến ông bị đau, choáng váng dẫn đến ngã ngửa xuống đất, chân dơ lên cao thì lúc này S cầm điều cày vut thêm 01 nhát vào chân khiến ông đau và ngất đi. Sau khi sự việc xảy ra, ông đã được bị cáo S cùng gia đình bồi thường 200.000.000 đồng. Nay không có yêu cầu gì thêm và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo S.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn T T1 trình bày: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/9/2023 anh ra nhà ông bà Tân Loan để mua thuốc Lào. Khi đến quán thì anh Thấy có anh L, ông P, anh T và anh Tân đang ngồi uống nước còn S đang cầm điều cày và chửi mọi người. Lúc này anh kéo S ngồi xuống nhưng S không ngồi mà tiếp tục chửi mọi người. Sau đó S dí điều cày vào mặt anh, lúc này anh dùng tay trái túm áo S cúi xuống và dùng tay phải đâm 2-3 cái vào mắt bên phải và vùng thái dương của S. S bỏ chạy ra ngoài thì anh đuổi theo, sau đó anh và S lao vào xô đẩy nhau thì được mọi người can ngăn nên anh và S quay lại vào bàn uống nước. Tại đây, S định lấy điều cày đánh anh thì anh L giằng được. Sau đó, anh S lấy điều cày khác đuổi đánh anh, anh bỏ chạy ra ngoài và thấy mọi người chạy theo can ngăn. Lúc này anh nhìn thấy S vut vào mặt ông P làm ông P ngã xuống đường, anh S tiếp tục vut

một cái nữa vào người ông P nhưng anh không biết trúng vào đâu. Nay anh nhận thấy việc mình đánh anh S (là anh đồng hao) là sai, nếu anh có những hành vi đúng mực hơn thì sẽ không để xảy ra sự việc ngày hôm nay. Nay anh cũng không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hồng S mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Nay bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 23/9/2023, tại thôn Lai Sơn, Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hồng S và Nguyễn T T1 có mâu thuẫn với nhau nên giữa S và T1 đã xảy ra đánh chửi nhau, khi Nguyễn Hồng S cầm điều cày bằng tre đuôi đánh T1 (T1 là em đồng hao với S) thì ông P là chú ruột của T1 chạy đến phía S, lúc này Nguyễn Hồng S nghĩ ông P chạy đến đánh S để bảo vệ anh T1 nên S đã cầm điều cày tre là hung khí nguy hiểm vụt 01 lần vào mũi ông S, ông P ngã xuống đất S tiếp tục vụt vào chân phải của ông P gây thương tích, làm ông P bị tổn hại 34% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 của Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Điều luật quy định:

Điều 134. Tội Cố ý gây thương tích.

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử là cần thiết và phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có một phần lỗi dẫn đến vụ việc nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2006/HSST ngày 14/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Mặc dù tiền án của bị cáo đã được xóa nhưng cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại tha thiết xin miễn truy cứu trách nhiệm cho bị cáo. Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội do sự hiểu lầm nên bị cáo đã nhất thời phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có thể áp dụng điều 54 của Bộ luật hình sự và xử bị cáo mức án dưới mức thấp

nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và cũng thể hiện được nguyên tắc khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Hồng S 04 (bốn) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tới mình.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tùng